TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 280/2024/HC-PT
Ngày: 11 - 4 - 2024
V/v: "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Cầu

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Duyên

Bà Lê Thị Tuyết Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 900/2023/TLPT-HC ngày 21 tháng 11 năm 2023 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai".

Do bản án hành chính sơ thẩm số: 144/2023/HC-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 263/2024/QĐ-PT ngày 05 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1983 (có mặt);

Địa chỉ: Số B đường số B, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo hợp pháp của người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 1974 (có mặt);

Địa chỉ: Số A N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Minh H – Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt).

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Tấn T – Phó Chủ tịch (xin xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện: Ông Đặng Minh T1 (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An

Người đại diện theo ủy quyền: ông Ngô Tấn T – Phó Chủ tịch (xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Ông Đặng Minh T1 (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện bà Nguyễn Thị Thanh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 07/02/2023 của người khởi kiện bà Nguyễn Thị Thanh L nội dung như sau:

Ngày 10/11/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh L Quyết định chủ trương đầu tư số 3670/QĐ-UBND chấp thuận nhà đầu tư công tư cổ phần M thực hiện dự án đầu tư với nội dung dự án đầu tư:

Tên dự án: Khu dân cư C thị trấn T.

Mục tiêu dự án: Khu dân cư C thị trấn T 2

Quy mô dự án:

Sản phẩm dịch vụ cung cấp: đất nền có đầu tư hạ tầng hoàn chỉnh, và các diện ích công cộng nội khu

Quy mô kiến trúc xây dựng: lô đất, khu nhà ở, công trình công cộng, giao thông…theo quy hoạch chi tiết quy hoạch được phê duyệt.

Ngày 21/12/2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định 5851/QĐ-UBND về việc thu hồi 1725,7m^2 đất của bà Nguyễn Thị Thanh L, thuộc thửa đất 97, tờ bản đồ (TBĐ) 27, loại đất LUC tại thị trấn T. Lý do: để thực hiện dự án Khu dân cư C thị trấn T thuộc địa bàn thị trấn T, huyện T".

Cùng ngày 21/12/2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định 5880/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ thực hiện dự án Khu C thị trấn T. Cụ thể:

- Giá trị quyền sử dụng đất: 843.781.015 đồng;
- Tài sản trên đất không đồng
- Các khoản hỗ trợ: 157.627.100 đồng

Tổng: 1.001.408.000 đồng

Ngày 29/9/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định 3436/QĐ-CC về việc cưỡng chế thu hồi đất, cụ thể:

Áp dụng biện pháp thu hồi đất đối với bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1983. Địa chỉ thường trú: B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đang sử dụng các thửa đất số 97, tờ bản đồ số 27, diện tích 1.725,7m^2, loại đất LUC và tài

sản trên đất tại thị trấn T.

Lý do: bà Nguyễn Thị Thanh L không chấp hành Quyết định 5851/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện T về việc thu hồi đất của bà Nguyễn Thị Thanh L để thực hiện dự án Khu dân cư C thị trấn T.

Ngày 05/10/2022, Ủy ban nhân dân huyện T lập biên bản Công bố và trao Quyết định số 3436/QĐ-CC ngày 29/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện T về việc cưỡng chế thu hồi đất của bà L. Nội dung biên bản thể hiện: Bà Nguyễn Thị Thanh L không nhận Quyết định số 3436/QĐ-CC ngày 29/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện T về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với bà Nguyễn Thị Thanh L.

Bà Nguyễn Thị Thanh L khởi kiện Quyết định số 3436/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện T về việc cưỡng chế thu hồi đất, lý do:

1.Không đảm bảo cơ sở pháp lý cưỡng chế thu hồi đất.

Theo Thông báo kết quả giám sát của Đ giám sát Thường trục HĐND tỉnh L về việc chấp hành pháp luật khi thực hiện chuyển mục mục đích sử dụng đất trồng lúa và tình hình sử dụng đất để đầu tư khai thác các dự án ngoài ngân sách trên địa bàn huyện T giai đoạn 2016-2021 số 848/TB-HĐND ngày 14/410/2022 do ông Mai Văn N – Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh L ký có nội dung.

"Một số vấn đề lưu ý của Đoàn giám sát: cơ sở pháp lý cưỡng chế thu hồi đất đối với 13 trường hợp bị ảnh hưởng bởi dự án Khu dân cư chỉnh trang đô thị trung tâm thị trấn T (thực chất là khu dân cư mới, đa phần hiện trạng là đất lúa và Nghị quyết HĐND tỉnh về chuyển mục đích sử dụng đất lúa đối với dự án đã hết hiệu lực".

Như vậy, Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 3436/QĐ-CC ngày 29/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện T đối với bà Nguyễn Thị Thanh L là trái pháp luật vì đất bà L là đất lúa, không đảm bảo cơ sở pháp lý về việc thu hồi đất.

2. Vi phạm quy định về giá bồi thường đất

Tại quyết định chủ trương đầu tư số 3670/QĐ-UBND ngày 11/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh L chấp thuận Công ty cổ phần M1 là nhà đầu tư mà bà L được biết;

Mục tiêu dự án: Khu dân cư C thị trấn T 2

Quy mô dự án:

Sản phẩm dịch vụ cung cấp: đất nền có đầu tư hạ tầng hoàn chỉnh, và các diện ích công cộng nội khu

Quy mô kiến trúc xây dựng: lô đất, khu nhà ở, công trình công cộng, giao thông…theo quy hoạch chi tiết quy hoạch được phê duyệt.

Đoàn giám sát Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh L kết luận tại Thông báo số 848/TB-HĐND ngày 14/410/2022 xác định dự án Khu dân cư C thị trấn

T 2 là dự án xây dựng khu dân cư mới.

Từ tài liệu chứng minh, trên Dự án Khu dân cư C thị trấn T là dự án xây dựng khu dân cư, được thực hiện bởi chủ đầu tư l2 Công ty cổ phần M1. Quy mô dự án là cung cấp sản phẩm, dịch vụ: Đất nền có đầu tư hạ tầng; Quy mô kiến trúc xây dựng là lô đất, khu nhà ở. Dự án sau khi xây dựng là lô đất, khu nhà ở để bán, kinh doanh cho người có nhu cầu, không phải là dự án "chỉnh trang đô thị", không thuộc trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế-xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng tại điểm d Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013

Căn cứ Điều 73 Luật Đất đai năm 2013 đây là dự án kinh doanh thuộc trường hợp chủ đầu tư phải sử dụng đất thong qua hình thức nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vấn bằng quyền sử dụng đất và nhà đầu tư phải thương lượng giá bồi thường đất với người có đất, không áp dụng trường hợp theo giá thu hồi đất do Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định tại Điều 74 Luật Đất đai năm 2013.

Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 3435/QĐ-CC ngày 29/9/2022 về cưỡng chế thu hồi đất là trái pháp luật, xâm phạm nghiêm trọng đến quyền lợi ích hợp pháp của bà C và đến nay bà C chưa nhận một đồng nào từ việc thu hồi đất.

Vì vậy, bà Nguyễn Thị Thanh L khởi kiện yêu cầu:

Hủy Quyết định số 3436/QĐ-CC ngày 29/9/2022 về việc cưỡng chế thu hồi đất ngày 29/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An có ý kiến tại Văn bản 1060/UBND-KT ngày 16/5/2023 như sau:

Ủy ban nhân dân huyện T nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án số 51/2023/TLST-HC ngày 09/3/2023 của Tòa án Nhân dân tỉnh Long An với nội dung: Yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 3436/QĐ-CC về việc cưỡng chế thu hồi đất ngày 29/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An. Ủy ban nhân dân huyện T giải trình như sau:

1. Khái quát quá trình thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Khu dân cư C thị trấn T

- Ngày 11/10/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh L ban hành Quyết định số 3670/QĐ-UBND về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư C.

- Ngày 04/9/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh L ban hành Quyết định số 3254/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư số 3670/QĐ-UBND ngày 11/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh L.

- Ngày 22/6/2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 2319/QĐ-UBND về việc phê duyệt đồ án quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư chỉnh trang đô thị trung tâm thị trấn T tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

- Ngày 08/9/2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Kế hoạch số 2351/KH-UBND về việc Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện dự án Khu dân cư C địa bàn thị trấn T, huyện T.

- Ngày 23/9/2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Thông báo số 2618/TB-UBND về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án Khu dân cư C thị trấn T, địa bàn thị trấn T, huyện T đối với bà Nguyễn Thị Thanh L, địa chỉ 2 Đường số B, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 25/9/2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 4203/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Khu dân cư chỉnh trang đô thị trung tâm thị trấn T.

- Ngày 25/9/2020, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phối hợp với Ban Q và Ủy ban nhân dân thị trấn T tổ chức họp dân để phổ biến chủ trương đầu tư; Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm; Công bố và trao Thông báo thu hồi đất; phát tờ khai đất và tài sản trên đất và hướng dẫn kê khai cho từng hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án.

- Từ ngày 06/10/2020 đến ngày 22/10/2020, Ban Q với Ủy ban nhân dân thị trấn T tiến hành kê biên, kiểm đếm hiện trạng đất và tài sản trên đất các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án.

- Ngày 16/10/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh L ban hành Quyết định số 3804/QĐ-UBND về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất bồi thường, chính sách bồi thường, hỗ trợ để thực hiện dự án Khu dân cư C thị trấn T.

- Trên cơ sở các văn bản trên, Ban Q đã thực hiện áp giá, lập dự thảo bảng chiết tính của từng hộ; dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Khu dân cư chỉnh trang đô thị trung tâm thị trấn T.

- Ngày 27/11/2020, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phối hợp với Ban Q, Ủy ban nhân dân thị trấn T và các ngành liên quan tổ chức họp công bố, niêm yết dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để lấy ý kiến các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án.

- Ngày 10/12/2020, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phối hợp với Ban Q, Ủy ban nhân dân thị trấn T và các ngành liên quan tổ chức họp đối thoại với các hộ dân chưa đồng ý về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Ngày 21/12/2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 5877/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Khu dân cư chỉnh trang đô thị trung tâm thị trấn T, địa bàn thị trấn T, huyện T.

- Ngày 24/12/2020, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phối hợp với Ban Q, Ủy ban nhân dân thị trấn T và các ngành liên quan tiến hành họp công bố phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt và trao Quyết định thu hồi đất; Quyết định bồi thường, hỗ trợ và bảng chiết tính cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án.

- Ngày 31/12/2020, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phối hợp với Ban Q và Ủy ban nhân dân thị trấn T chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho 09/36 hộ dân đồng ý nhận tiền bồi thường.

- Qua quá trình vận động đến nay có 25/36 hộ dân đã nhận tiền bồi thường với diện tích khoảng 3,36 ha, chiếm 74,5% tổng diện tích dự án, còn 11 hộ *(trong đó có hộ bà Nguyễn Thị Thanh L)* chưa nhận tiền với diện tích khoảng 1,15 ha, chiếm 25,5% tổng diện tích dự án.

2. Quá trình thực hiện thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ cho bà Nguyễn Thị Thanh L

- Trên cơ sở trình tự, thủ tục của pháp luật quy định. Ngày 21/12/2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 5851/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của bà Nguyễn Thị Thanh L, địa chỉ: 2 Đường số B, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện dự án Khu dân cư C thuộc địa bàn thị trấn T, huyện T *(thu hồi thửa đất số 97, tờ bản đồ số 27, diện tích 1.725,7 m^2, loại đất LUC)* và Quyết định số 5880/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ đối với bà Nguyễn Thị Thanh L địa chỉ: 2 Đường số B, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện dự án Khu dân cư C thuộc địa bàn thị trấn T, huyện T *(số tiền bồi thường, hỗ trợ giá trị quyền sử dụng đất là 1.001.408.000 đồng)*.

- Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phối hợp với Ban Q, Ủy ban nhân dân thị trấn T và Ủy ban MTTQ Việt Nam thị trấn T đã nhiều lần vận động nhưng bà Nguyễn Thị Thanh L vẫn không đồng ý nhận tiền bồi thường, bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án *(Biên bản vận động ngày 07/5/2022, biên bản vận động ngày 21/5/2022 và biên bản vận động ngày 11/6/2022)*.

- Ngày 29/9/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 3436/QĐ-CC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với bà Nguyễn Thị Thanh L, địa chỉ: 2 Đường số B, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 05/10/2022, Ban Q với Ủy ban nhân dân thị trấn T và các ngành liên quan tiến hành công bố, trao Quyết định số 3436/QĐ-CC ngày 29/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T về việc cưỡng chế thu hồi đất cho bà Nguyễn Thị Thanh L. Bà Nguyễn Thị Thanh L không đồng ý nhận quyết định cưỡng chế thu hồi đất.

Như vậy, đối với trường hợp bà Nguyễn Thị Thanh L nhà nước đã thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ bồi thường, hỗ trợ theo quy định và đã được nhiều lần vận động, thuyết phục nhưng bà Nguyễn Thị Thanh L vẫn không đồng ý nhận tiền, bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án.

3. Quan điểm của Uỷ ban nhân dân huyện về quyết định cưỡng chế

Việc ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất đối với bà Nguyễn Thị Thanh L tại Quyết định số 3436/QĐ-CC ngày 29/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T là hoàn toàn đúng theo trình tự và quy định hiện hành, được quy định cụ thể như sau:

- Về quy định: thực hiện đúng theo điểm d, khoản 3, Điều 69, Luật Đất đai 2013: "*Trường hợp người có đất thu hồi không bàn giao đất cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thì Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban M2 cấp xã nơi có đất thu hồi và tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng tổ chức vận động, thuyết phục để người có đất thu hồi thực hiện.*

Trường hợp người có đất thu hồi đã được vận động, thuyết phục nhưng không chấp hành việc bàn giao đất cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất và tổ chức thực hiện việc cưỡng chế theo quy định tại Điều 71 của Luật này."

- Về trình tự: Thực hiện đúng theo Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 07/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh L quy định trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Long An.

Uỷ ban nhân dân huyện không thống nhất với nội dung khiếu kiện của bà Nguyễn Thị Thanh L đề nghị Tòa án bác đơn khiếu kiện của bà Nguyễn Thị Thanh L.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 144/2023/HC-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã quyết định như sau:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh L đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T về việc "khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai".

Giữ nguyên Quyết định số 3436/QĐ-CC ngày 29/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với bà Nguyễn Thị Thanh L, địa chỉ: 2 Đường số B, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/9/2023 người khởi kiện bà Nguyễn Thị Thanh L kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện bà Nguyễn Thị Thanh L (có bà Nguyễn Thị Ngọc C là đại diện theo ủy quyền) vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, hủy quyết định hành chính bị kiện vì bà L không đồng ý về giá bồi thường khi thu hồi đất, trên phần đất bị thu hồi bà L có trồng thanh long đang trong giai đoạn thu hoạch, nhưng Uỷ ban nhân dân ra quyết định cưỡng chế là gây ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của đương sự.

Trong phần tranh luận:

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện phát biểu: Phần đất bà L bị thu hồi là loại đất lúa. Hồ sơ vụ án không có văn bản gia hạn thực hiện dự án, thời điểm Ủy ban nhân dân huyện T ra quyết định thu hồi, bồi

thường đối với phần đất bà L là vi phạm Quyết định 3670/QĐ-UBND ngày 11/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh L, do đã hết thời hạn thực hiện dự án. Theo thông báo 848/TB-HĐND ngày 14/10/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh L là sau thời điểm Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T ban hành quyết định cưỡng chế.

Phần đất của bà L đã hết hiệu lực chuyển đổi mục đích sử dụng từ đất lúa sang đất ở, nên thu hồi phần đất bà L để thực hiện dự án khu dân cư là không đúng mục đích sử dụng đất. Đây là dự án kinh doanh nên chủ đầu tư phải thương lượng với người dân về giá bồi thường. Ủy ban nhân dân huyện T cho rằng đây là dự án kinh tế xã hội là không đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, sửa bản án sơ thẩm, hủy quyết định cưỡng chế đối với việc cưỡng chế đất của bà L.

Người khởi kiện trình bày: Quyết định cưỡng chế ký ngày 29/9/2022, nhưng đến ngày 21/7/2023 bà mới nhận được thông báo cưỡng chế, cùng ngày đó là ngày Tòa án cấp sơ thẩm mời 02 bên lên làm việc. Thời điểm thực hiện cưỡng chế là ngày thanh long của bà đến ngày thu hoạch nhưng Uỷ ban nhân dân vẫn thực hiện cưỡng chế là ảnh hưởng quyền lợi của gia đình tôi.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị kiện phát biểu: Ủy ban nhân dân huyện T thực hiện trình tự về thu hồi, bồi thường đất cho bà L là đúng quy định hiện hành, đã có bồi thường về cây thanh long khi thu hồi đất. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng thủ tục theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Người khởi kiện cho rằng giá bồi thường không đúng với giá thị trường vì đây là dự án kinh doanh, nhưng hồ sơ thể hiện dự án được phê duyệt từ năm 2018 là dự án chỉnh trang đô thị thuộc dự án kinh tế xã hội. Phần đất bà L bị thu hồi thuộc phạm vi thực hiện dự án, giá bồi thường trên cơ sở định giá của cơ quan độc lập và phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh L. Việc thu hồi, bồi thường đã đảm bảo quy định pháp luật. Bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Thị Thanh L làm trong thời hạn quy định pháp luật nên hợp lệ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Thực hiện dự án Khu dân cư C thị trấn T, địa bàn thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất đối với bà Nguyễn Thị Thanh L, cụ thể:

- Quyết định số 5851/QĐ-UBND ngày 21/12/2020, về thu hồi diện tích đất 1.725,7m^2.

- Quyết định số 5880/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư với tổng số tiền 1.001.408.000 đồng;

Do bà L không đồng ý nhận tiền và bàn giao mặt bằng, nên ngày 29/9/2022 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 3434/QĐ-CC về việc cưỡng chế thu hồi đất với bà L. Người khởi kiện cho rằng Dự án Khu dân cư chỉnh trang đô thị trung tâm thị trấn T là dự án kinh doanh, không thuộc trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia công cộng, nên khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 3436/QĐ-CC ngày 29/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện:

[3.1] Quyết định 3436/QĐ-CC ngày 29/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

[3.2] Về nội dung:

Quá trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất đối với phần đất của bà Nguyễn Ngọc D như sau:

- Ngày 11/10/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh L ban hành Quyết định số 3670/QĐ-UBND về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư C.

- Ngày 04/9/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh L ban hành Quyết định số 3254/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư số 3670/QĐ-UBND ngày 11/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh L.

- Ngày 22/6/2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 2319/QĐ-UBND về việc phê duyệt đồ án quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư chỉnh trang đô thị trung tâm thị trấn T tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

- Ngày 08/9/2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Kế hoạch số 2351/KH-UBND về việc Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện dự án Khu dân cư C địa bàn thị trấn T, huyện T.

- Ngày 23/9/2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Thông báo số 2627/TB-UBND về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án Khu dân cư C

thị trấn T, địa bàn thị trấn T, huyện T đối với bà Nguyễn Ngọc D, địa chỉ khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

- Ngày 25/9/2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 4203/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Khu dân cư chỉnh trang đô thị trung tâm thị trấn T.

- Ngày 25/9/2020, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phối hợp với Ban Q và Ủy ban nhân dân thị trấn T tổ chức họp dân để phổ biến chủ trương đầu tư; Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm; Công bố và trao Thông báo thu hồi đất; phát tờ khai đất và tài sản trên đất và hướng dẫn kê khai cho từng hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án.

- Từ ngày 06/10/2020 đến ngày 22/10/2020, Ban Q với Ủy ban nhân dân thị trấn T tiến hành kê biên, kiểm đếm hiện trạng đất và tài sản trên đất các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án.

- Ngày 16/10/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh L ban hành Quyết định số 3804/QĐ-UBND về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất bồi thường, chính sách bồi thường, hỗ trợ để thực hiện dự án Khu dân cư C thị trấn T.

- Trên cơ sở các văn bản trên, Ban Q đã thực hiện áp giá, lập dự thảo bảng chiết tính của từng hộ; dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Khu dân cư chỉnh trang đô thị trung tâm thị trấn T.

- Ngày 27/11/2020, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phối hợp với Ban Q, Ủy ban nhân dân thị trấn T và các ngành liên quan tổ chức họp công bố, niêm yết dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để lấy ý kiến các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án.

- Ngày 10/12/2020, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phối hợp với Ban Q, Ủy ban nhân dân thị trấn T và các ngành liên quan tổ chức họp đối thoại với các hộ dân chưa đồng ý về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Ngày 21/12/2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 5877/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Khu dân cư chỉnh trang đô thị trung tâm thị trấn T, địa bàn thị trấn T, huyện T.

- Ngày 24/12/2020, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phối hợp với Ban Q, Ủy ban nhân dân thị trấn T và các ngành liên quan tiến hành họp công bố phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt và trao Quyết định thu hồi đất; Quyết định bồi thường, hỗ trợ và bảng chiết tính cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án.

- Ngày 31/12/2020, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phối hợp với Ban Q và Ủy ban nhân dân thị trấn T chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho 09/36 hộ dân đồng ý nhận tiền bồi thường.

Tại thời điểm bà L khởi kiện đã 25/36 hộ dân đã nhận tiền bồi thường với diện tích khoảng 3,36 ha, chiếm 74,5% tổng diện tích dự án, còn 11 hộ trong đó

có hộ bà Nguyễn Ngọc D chưa nhận tiền với diện tích khoảng 1,15 ha, chiếm 25,5% tổng diện tích dự án.

Vậy, Ủy ban nhân dân huyện T thực hiện dự án Khu dân cư chỉnh trang đô thị trung tâm thị trấn T 2 là đúng chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh L. Đối với trường hợp bà Nguyễn Thị Thanh L, Ủy ban nhân dân huyện T đã thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ bồi thường, hỗ trợ theo đúng quy định của Điều 75 của Luật Đất đai năm 2013, nên các quyết định hành chính có liên quan về thu hồi và bồi thường hỗ trợ khi đất bị thu hồi của Ủy ban nhân dân huyện T là có căn cứ.

Do bà L không thực hiện bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án, nên căn cứ điểm d khoản 3 Điều 69, Điều 71 Luật đất đai năm 2013 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 3436/QĐ-CC ngày 29/9/2022 về việc cưỡng chế thu hồi đất của bà L là đúng quy định pháp luật. Yêu cầu khởi kiện của bà L đề nghị hủy Quyết định số 3436/QĐ-CC ngày 29/9/2022 vì cho rằng việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ không đảm bảo cơ sở pháp lý là không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy Bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Người khởi kiện có kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ mới chứng minh. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa; Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người có kháng cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính,

I yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Thị Thanh L;

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 144/2023/HC-ST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Áp dụng Điều 69 và Điều 71 Luật Đất đai năm 2013;

Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh L về việc:

Hủy Quyết định số 3436/QĐ-CC ngày 29/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với bà Nguyễn Thị Thanh L, địa chỉ: 2 Đường số B, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

II. Án phí hành chính phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị Thanh L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000075 ngày 29/9/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- NKK (1);
- NBK (1);
-NLQ (1);
- Lưu (10) 19b (Án TTKY).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Huy Cầu